

Số: /KH-UBND

Tân Lợi, ngày tháng 6 năm 2026

KẾ HOẠCH

Thực hiện Nghị quyết số 11/NQ-CP ngày 14 tháng 01 năm 2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung, cập nhật Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung, cập nhật Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22 tháng 12 năm 2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia trên địa bàn xã Tân Lợi năm 2026

Căn cứ Kế hoạch số 03-KH/BCĐ ngày 16/01/2026 của Ban Chỉ đạo phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số tỉnh triển khai Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về “đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia” trên địa bàn tỉnh Đồng Nai năm 2026 (gọi tắt là Kế hoạch số 03-KH/BCĐ);

Căn cứ Kế hoạch số 91/KH-UBND ngày 12/02/2026 của UBND tỉnh về việc triển khai Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về “đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia” trên địa bàn tỉnh Đồng Nai năm 2026 (gọi tắt là Kế hoạch số 91/KH-UBND);

Căn cứ Kế hoạch số 182/KH-UBND ngày 10/4/2026 của UBND tỉnh về thực hiện Nghị quyết số 11/NQ-CP ngày 14/01/2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung, cập nhật Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung, cập nhật Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22 tháng 12 năm 2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia;

Căn cứ Kế hoạch số 02-KH/BCĐ ngày 25/02/2026 của Ban Chỉ đạo về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số xã về triển khai Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về “đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia” trên địa bàn xã năm 2026 (gọi tắt là Kế hoạch số 02-KH/BCĐ);

UBND xã Tân Lợi ban hành Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 11/NQ-CP ngày 14 tháng 01 năm 2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung, cập nhật Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung, cập nhật Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22 tháng 12 năm 2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia trên địa bàn xã năm 2026, như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả nhiệm vụ phát triển khoa

học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số năm 2026 trên địa bàn xã theo Nghị quyết số 57-NQ/TW với yêu cầu 6 rõ: **rõ người, rõ việc, rõ thời gian, rõ trách nhiệm, rõ sản phẩm, rõ thẩm quyền**; bảo đảm việc thực hiện bám sát, cụ thể hóa đầy đủ các nhiệm vụ năm 2026 theo Nghị quyết số 11/NQ-CP của Chính phủ sửa đổi, bổ sung, cập nhật Nghị quyết số 71/NQ-CP; Kế hoạch số 03-KH/BCĐ, Kế hoạch số 91/KH-UBND, Kế hoạch số 182/KH-UBND của tỉnh và Kế hoạch số 02-KH/BCĐ của Ban Chỉ đạo về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số xã và các văn bản chỉ đạo có liên quan. Nâng cao tính chủ động, trách nhiệm và tinh thần đổi mới, sáng tạo của các phòng, đơn vị trong quá trình tổ chức thực hiện.

2. Yêu cầu

- Xác định rõ các lĩnh vực trọng tâm, ưu tiên, khai thác hiệu quả tiềm năng, lợi thế của xã; bảo đảm sự kết hợp hợp lý giữa các nhiệm vụ mang tính nền tảng, thường xuyên với các nhiệm vụ mang tính đột phá, sáng tạo nhằm thúc đẩy xây dựng chính quyền số, phát triển kinh tế số, xã hội số phù hợp với điều kiện thực tiễn của xã. Tạo chuyển biến rõ nét, thực chất trong phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trên địa bàn xã.

- Việc triển khai các nhiệm vụ phải được thực hiện đồng bộ, thống nhất, có mục tiêu cụ thể, nguồn lực thực hiện, sản phẩm đầu ra và thời hạn hoàn thành. Bảo đảm phân công rõ ràng về trách nhiệm, tiến độ và kết quả thực hiện; nâng cao tính khả thi, hiệu quả, tránh hình thức, dàn trải.

- Tăng cường công tác theo dõi, giám sát, kiểm tra và đánh giá kết quả thực hiện; gắn trách nhiệm của người đứng đầu đơn vị với tiến độ và kết quả thực hiện nhiệm vụ; sử dụng kết quả triển khai làm căn cứ đánh giá, xếp loại thi đua, khen thưởng và xem xét trách nhiệm theo quy định.

- Bảo đảm 100% nhiệm vụ Trung ương, tỉnh giao được theo dõi, giám sát, đánh giá trên Hệ thống theo dõi tình hình, thực hiện nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Trung ương; thông tin, số liệu phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành được cập nhật đầy đủ, kịp thời, khách quan, có đối chiếu, kiểm chứng.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

- Thực hiện mục tiêu năm 2026 là năm tăng tốc, tạo chuyển biến rõ nét trong tổ chức thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW trên địa bàn xã. Tập trung triển khai đồng bộ, có trọng tâm, trọng điểm các nhiệm vụ về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, bảo đảm đóng góp thực chất, đo lường được vào mục tiêu tăng trưởng kinh tế, nâng cao năng suất lao động, hiệu quả quản lý nhà nước, chất lượng cung cấp dịch vụ công và năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp.

- Kết quả thực hiện cải cách hành chính, chỉ số chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp hàng năm đạt **mức hoàn thành tốt trở lên**. Đảm bảo cung cấp dịch vụ công trực tuyến, việc thực hiện thủ tục hành chính tinh gọn, minh bạch, hiệu quả, lấy sự hài lòng của tổ chức và cá nhân làm thước đo, góp phần nâng cao niềm tin vào bộ máy chính quyền.

- Kết quả triển khai chuyển đổi số trong hoạt động quản lý, điều hành và cung cấp dịch vụ công đạt nhiều kết quả tích cực, tạo nền tảng quan trọng để tiếp tục phát triển chính quyền số, kinh tế số và xã hội số trên địa bàn.

2. Mục tiêu cụ thể

STT	Nội dung chỉ tiêu phấn đấu đạt được đến cuối năm 2026 (31 chỉ tiêu)	Đơn vị tính	Kết quả	Đơn vị theo dõi, báo cáo
I	Về phát triển hạ tầng (02 chỉ tiêu)			
01	Tỷ lệ phủ sóng 5G trên địa bàn xã	%	≥ 60	Phòng Văn hóa - Xã hội
02	Tỷ lệ hộ gia đình có khả năng truy cập băng rộng cố định với tốc độ 01 Gbps	%	≥ 70	Phòng Văn hóa - Xã hội
II	Về phát triển nguồn nhân lực (04 chỉ tiêu)			
01	Tỷ lệ cán bộ, công chức, viên chức được bồi dưỡng kỹ năng số căn bản	%	100	Phòng Văn hóa - Xã hội
02	Tỷ lệ cán bộ, công chức, viên chức làm chủ kỹ năng số, ứng dụng công nghệ trong quản lý, điều hành	%	100	Phòng Văn hóa - Xã hội
03	Tỷ lệ học sinh từ cấp tiểu học được trang bị kiến thức, kỹ năng số để phục vụ học tập, nghiên cứu và sáng tạo, nhận biết được nguy cơ, có kỹ năng bảo đảm an toàn trong môi trường số	%	100	Phòng Văn hóa - Xã hội
04	Tỷ lệ dân số trưởng thành tiếp cận dịch vụ số trong y tế, giáo dục, bảo hiểm, giao thông	%	≥ 90	Phòng Văn hóa - Xã hội
III	Phát triển khoa học, công nghệ (01 chỉ tiêu)			

01	Tiếp nhận và triển khai Ứng dụng AI, IoT, Big Data... trong quản lý môi trường, nâng cao chất lượng sống người dân			Phòng Văn hóa - Xã hội
IV	Phát triển chuyển đổi số (24 chỉ tiêu)			
01	Tỷ lệ thủ tục hành chính được tiếp nhận, giải quyết phi địa giới hành chính giữa trung ương và địa phương, giữa các cấp chính quyền	%	≥ 90	Trung tâm Phục vụ Hành chính công
02	Tỷ lệ thủ tục hành chính liên quan đến đào tạo, nghiên cứu, sản xuất, kinh doanh phải được thực hiện trực tuyến	%	100	Trung tâm Phục vụ Hành chính công
03	Tỷ lệ giao dịch hành chính thuộc diện “phi tiếp xúc”	%	100	Trung tâm Phục vụ Hành chính công
04	Tỷ lệ hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính được số hóa	%	100	Trung tâm Phục vụ Hành chính công
05	Tỷ lệ dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên tổng số thủ tục hành chính có đủ điều kiện	%	100	Trung tâm Phục vụ Hành chính công
06	Tỷ lệ hồ sơ thủ tục hành chính xử lý trực tuyến	%	≥ 95	Trung tâm Phục vụ Hành chính công
07	Tỷ lệ sử dụng dịch vụ công trực tuyến của người dân và doanh nghiệp	%	≥ 80	Trung tâm Phục vụ Hành chính công

08	Tỷ lệ cấp kết quả giải quyết thủ tục hành chính điện tử	%	≥ 90	Trung tâm Phục vụ Hành chính công
09	Tỷ lệ khai thác, sử dụng lại thông tin, dữ liệu đã được số hóa trong giải quyết thủ tục hành chính, dịch vụ công	%	≥ 80	Trung tâm Phục vụ Hành chính công
10	Tỷ lệ thanh toán trực tuyến trong giải quyết thủ tục hành chính, dịch vụ công	%	≥ 80	Trung tâm Phục vụ Hành chính công
11	Tỷ lệ xử lý văn bản, hồ sơ công việc toàn trình trên môi trường điện tử của các cơ quan hành chính nhà nước	%	100	Phòng Văn hóa - Xã hội
12	Tỷ lệ nhiệm vụ được theo dõi, quản lý, giám sát của các cơ quan hành chính thực hiện trên môi trường điện tử	%	100	Phòng Văn hóa - Xã hội
13	Tỷ lệ các cơ quan nhà nước thực hiện chỉ đạo, điều hành, quản trị nội bộ trên môi trường điện tử	%	100	Phòng Văn hóa - Xã hội
14	Tỷ lệ giao dịch không dùng tiền mặt	%	≥ 80	Phòng Văn hóa - Xã hội
15	Tỷ lệ người dân có tài khoản định danh điện tử (VNeID)	%	≥ 80	Công an xã
16	Tỷ lệ người dân trưởng thành có chữ ký số	%	≥ 50	Phòng Văn hóa - Xã hội

17	Quản lý nhà nước trên môi trường số, kết nối và vận hành thông suốt giữa các cơ quan trong hệ thống chính trị	%	100	Phòng Văn hóa Xã hội
18	Triển khai kết nối, chia sẻ đồng bộ cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu các ngành	%	≥ 80	Phòng Văn hóa - Xã hội
19	Dân số từ 15 tuổi trở lên có tài khoản giao dịch tại ngân hàng hoặc các tổ chức được phép khác	%	≥ 95	Phòng Văn hóa - Xã hội
20	Tỷ lệ đảng ủy, chính quyền xã sử dụng phần mềm quản trị điều hành thống nhất	%	100 %	Phòng Văn hóa - Xã hội
21	Tỷ lệ người dân có Sổ sức khỏe điện tử	%	≥ 95	Trạm Y tế xã
22	Tỷ lệ người dân được định danh số	%	100	Công an xã
23	Tỷ lệ cung cấp dữ liệu mở theo Kế hoạch	%	100	Phòng Văn hóa - Xã hội
24	Tỷ lệ các hệ thống thông tin phê duyệt và triển khai đầy đủ phương án bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ	%	100	Phòng Văn hóa - Xã hội

III - NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NĂM 2026

1. Về cơ chế, chính sách phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo

- Phối hợp với các sở, ban ngành của Thành phố góp ý tham mưu các cơ chế, chính

sách phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo như:

+ Chính sách hỗ trợ tổ chức, cá nhân đầu tư, đổi mới thiết bị công nghệ; chính sách thu hút, khuyến khích các doanh nghiệp công nghệ trong nước và doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài (FDI) tham gia vào hệ sinh thái nghiên cứu và phát triển (R&D) khoa học và công nghệ của Thành phố theo mô hình liên kết “3 nhà”.

+ Cơ chế, chính sách hỗ trợ, ưu đãi của thành phố đối với hoạt động đầu tư, phát triển hệ thống các trung tâm nghiên cứu, trung tâm thử nghiệm, các phòng thí nghiệm phục vụ hệ sinh thái công nghiệp công nghệ số của Thành phố; phục vụ hoạt động nghiên cứu khoa học tại các trường cao đẳng, đại học đủ điều kiện.

+ Nghị quyết quy định tiêu chí, điều kiện, trình tự, thủ tục, nội dung và mức hỗ trợ từ ngân sách địa phương đối với các dự án sản xuất sản phẩm công nghệ trọng điểm; các dự án nghiên cứu và phát triển, thiết kế, sản xuất, đóng gói, kiểm thử sản phẩm chip bán dẫn; các dự án xây dựng trung tâm dữ liệu trí tuệ nhân tạo.

+ Nghị quyết quy định tiêu chí, điều kiện, trình tự, thủ tục, nội dung và mức hỗ trợ từ ngân sách địa phương đối với các dự án khởi nghiệp sáng tạo trong lĩnh vực công nghiệp công nghệ số trên địa bàn thành phố Đồng Nai.

2. Về xây dựng chương trình, đề án, kế hoạch của xã

- Xây dựng các Chương trình, Kế hoạch thực hiện Chương trình hành động của Ban Chấp hành Đảng bộ xã thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ xã, nhiệm kỳ 2025-2030.

- Xây dựng Kế hoạch chuyển đổi số xã Tân Lợi năm 2026 và Kế hoạch chuyển đổi số giai đoạn 2026-2030.

- Xây dựng các Kế hoạch hưởng ứng: Ngày Sáng tạo và Đổi mới sáng tạo thế giới 21/4 năm 2026; Ngày Khoa học, Công nghệ và Đổi mới sáng tạo Việt Nam năm 2026; Ngày Chuyển đổi số quốc gia năm 2026,...

(Kèm theo phụ lục nhiệm vụ triển khai)

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí trong dự toán ngân sách nhà nước hằng năm của xã theo phân cấp ngân sách và các nguồn kinh phí hợp pháp khác (nếu có). Việc quản lý, sử dụng kinh phí thực hiện theo đúng quy định hiện hành.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Văn hóa - Xã hội

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc triển khai thực hiện Kế hoạch; tham gia xây dựng, đề xuất cơ chế, chính sách hỗ trợ hoạt động phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trên địa bàn xã; kịp thời tham mưu các biện pháp cần thiết nhằm bảo đảm triển khai Kế hoạch đồng bộ, hiệu quả; thực hiện chế độ báo cáo theo chương trình công tác năm và quy định hiện hành.

- Chủ trì tham mưu đề xuất các chương trình đào tạo, bồi dưỡng nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, nhất là đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức xã, nhằm nâng

cao năng lực nghiên cứu, ứng dụng khoa học, công nghệ phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của xã.

- Chủ trì xây dựng và triển khai kế hoạch ứng dụng chuyển đổi số trong lĩnh vực giáo dục, tập trung vào các nội dung: triển khai sổ điểm điện tử, học bạ điện tử, hệ thống quản lý trường học thông minh; nâng cao tỷ lệ giáo viên, học sinh sử dụng nền tảng học tập trực tuyến; đẩy mạnh sử dụng chữ ký số, tài khoản định danh điện tử trong quản lý và điều hành giáo dục.

- Tổng hợp, xây dựng báo cáo (quý, năm) về kết quả triển khai thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW trên địa bàn xã; đồng thời tham mưu, đề xuất các giải pháp, kiến nghị phù hợp, báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định khi có yêu cầu hoặc phát sinh khó khăn, vướng mắc.

- Tham mưu UBND xã gắn trách nhiệm của người đứng đầu đơn vị trong thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số; đồng thời đề xuất khen thưởng, biểu dương kịp thời các tập thể, cá nhân thực hiện tốt và phê bình, xử lý phù hợp đối với các trường hợp thực hiện chưa nghiêm túc.

- Chủ trì quản lý, cập nhật các cơ sở dữ liệu chuyên ngành thuộc lĩnh vực phụ trách như: y tế, giáo dục, hồ sơ cán bộ, công chức, viên chức, thi đua - khen thưởng, kỷ luật, lao động - việc làm, đào tạo nghề, an sinh xã hội; định kỳ cập nhật số liệu phục vụ công tác quản lý, thống kê và báo cáo theo quy định.

2. Văn phòng HĐND và UBND xã

- Phối hợp với Phòng Văn hóa - Xã hội và các cơ quan, đơn vị liên quan trong việc tổng hợp tình hình, kết quả triển khai thực hiện Kế hoạch; đôn đốc việc thực hiện các nhiệm vụ về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trên địa bàn xã theo mục tiêu đề ra.

- Tham mưu UBND xã thẩm định ban hành các văn bản chỉ đạo, điều hành thuộc thẩm quyền của UBND xã liên quan đến triển khai Kế hoạch.

- Tham mưu UBND xã trong công tác bảo đảm an toàn, an ninh thông tin đối với các hệ thống thông tin do UBND xã quản lý; phối hợp với các cơ quan chuyên môn triển khai các biện pháp bảo đảm an toàn thông tin theo quy định của pháp luật về an toàn thông tin mạng, an ninh mạng và các văn bản hướng dẫn có liên quan.

3. Phòng Kinh tế

- Chủ trì, phối hợp tăng cường ứng dụng khoa học, công nghệ, chuyển đổi số trong công tác quản lý quy hoạch, giao thông, xây dựng và hạ tầng kỹ thuật; thực hiện chuẩn hóa, số hóa hồ sơ, bản đồ, dữ liệu phục vụ quản lý nhà nước theo quy định.

- Chủ trì tham mưu triển khai ứng dụng công nghệ cao, chuyển đổi số trong sản xuất nông nghiệp; hỗ trợ phát triển các mô hình liên kết sản xuất theo chuỗi giá trị, nông nghiệp tuần hoàn; nâng cao chất lượng sản phẩm OCOP, sản phẩm chủ lực của xã, từng bước đưa sản phẩm tham gia các nền tảng thương mại điện tử theo quy định.

- Chủ trì quản lý, cập nhật cơ sở dữ liệu thuộc lĩnh vực đất đai, tài nguyên môi

trường, xây dựng, hạ tầng kỹ thuật đô thị theo phân công; phối hợp với Phòng Văn hóa - Xã hội và các đơn vị liên quan cung cấp số liệu phục vụ công tác thống kê, báo cáo định kỳ.

- Tham mưu bố trí nguồn kinh phí cho hoạt động khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

4. Trung tâm Phục vụ hành chính công

- Chủ trì tham mưu UBND xã tổ chức thực hiện việc tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính cho người dân, doanh nghiệp theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông; tập trung đề xuất các giải pháp rút ngắn thời gian giải quyết TTHC, nâng cao tỷ lệ hồ sơ giải quyết trước hạn và mức độ hài lòng của tổ chức, cá nhân.

- Tổ chức thực hiện giải quyết TTHC, cung cấp dịch vụ công trực tuyến và quản trị nội bộ trên môi trường điện tử; trực tiếp quản lý, vận hành, khai thác và sử dụng Cổng Dịch vụ công quốc gia, Hệ thống thông tin giải quyết TTHC cấp tỉnh và các hệ thống thông tin, phần mềm phục vụ giải quyết TTHC thuộc thẩm quyền UBND xã theo phân cấp, hướng dẫn của UBND thành phố.

- Phối hợp với Phòng Văn hóa - Xã hội và các cơ quan liên quan trong công tác thống kê, tổng hợp, báo cáo định kỳ về tình hình giải quyết TTHC, dịch vụ công và chuyển đổi số trong lĩnh vực hành chính công.

5. Trung tâm Dịch vụ tổng hợp

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức triển khai thực hiện các nội dung, nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này theo chức năng, nhiệm vụ của đơn vị.

- Chủ trì xây dựng và triển khai các chương trình, kế hoạch tuyên truyền về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trên địa bàn xã bằng các hình thức phù hợp; chú trọng tuyên truyền các mô hình hiệu quả, gương điển hình, sáng kiến, cách làm hay trong thực tiễn.

- Thực hiện quản lý, khai thác và cập nhật dữ liệu liên quan đến các dịch vụ sự nghiệp công ích do đơn vị phụ trách; phối hợp với Phòng Văn hóa - Xã hội trong công tác tổng hợp số liệu, thống kê, báo cáo định kỳ phục vụ công tác quản lý, điều hành theo quy định.

6. Công an xã

- Chủ trì triển khai ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số; quản lý, cập nhật cơ sở dữ liệu về dân cư, an ninh trật tự; bảo đảm dữ liệu được cập nhật đầy đủ, chính xác, đồng bộ với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và các hệ thống liên quan.

- Phối hợp triển khai ứng dụng công nghệ số trong công tác quản lý hành chính về trật tự xã hội; tăng cường phát hiện, phòng ngừa, ngăn chặn và xử lý vi phạm pháp luật, nhất là các hành vi vi phạm trong môi trường không gian mạng.

- Phối hợp với Trung tâm Phục vụ hành chính công, Phòng Văn hóa - Xã hội trong việc khai thác, xác thực dữ liệu phục vụ giải quyết thủ tục hành chính, dịch vụ công; cung cấp số liệu, thông tin phục vụ công tác thống kê, báo cáo định kỳ theo

quy định.

7. Trạm Y tế xã

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch; chủ động xây dựng kế hoạch của đơn vị trong việc ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo phục vụ công tác phòng bệnh, khám bệnh, chữa bệnh và chăm sóc sức khỏe Nhân dân.

- Tham mưu triển khai chuyển đổi số trong lĩnh vực y tế; xây dựng, cập nhật và quản lý hồ sơ sức khỏe điện tử; kết nối, liên thông dữ liệu với hệ thống khám chữa bệnh; nâng cao tỷ lệ người dân sử dụng các ứng dụng số trong quản lý, theo dõi thông tin sức khỏe cá nhân.

- Phối hợp với Phòng Văn hóa - Xã hội trong việc cập nhật, khai thác cơ sở dữ liệu y tế trên địa bàn; bảo đảm an toàn, bảo mật thông tin, dữ liệu y tế theo quy định của pháp luật.

8. Các trường học trên địa bàn xã

- Triển khai hiệu quả các nhiệm vụ chuyển đổi số trong nhà trường theo quy định, tập trung ứng dụng số điểm điện tử, học bạ điện tử, hệ thống quản lý trường học; tăng cường sử dụng các nền tảng học tập trực tuyến; đẩy mạnh ứng dụng chữ ký số, tài khoản định danh điện tử trong quản lý giáo dục; tổ chức các hoạt động giáo dục STEM, kỹ năng số cho học sinh.

- Phối hợp với các cơ quan chuyên môn của xã trong công tác tuyên truyền, tập huấn về chuyển đổi số; khuyến khích đội ngũ giáo viên nghiên cứu, đề xuất sáng kiến, mô hình ứng dụng chuyển đổi số phục vụ đổi mới phương pháp dạy và học.

9. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ Quốc Việt Nam xã và các đoàn thể chính trị - xã hội

- Phối hợp với các cơ quan liên quan tuyên truyền, phổ biến các chủ trương, nhiệm vụ về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trên địa bàn xã; vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân tích cực tham gia hưởng ứng.

- Tổ chức, duy trì các đội hình tình nguyện viên hỗ trợ đào tạo công dân số; triển khai hiệu quả phong trào “Bình dân học vụ số”.

- Chỉ đạo Đoàn Thanh niên xã phát huy vai trò xung kích trong chuyển đổi số; phối hợp hỗ trợ, hướng dẫn người dân, doanh nghiệp thực hiện dịch vụ công trực tuyến và sử dụng các nền tảng số theo quy định.

10. Đề nghị các Doanh nghiệp viễn thông, công nghệ thông tin

- Chủ động đầu tư, ứng dụng công nghệ số trong hoạt động sản xuất, kinh doanh; chuyển đổi phương thức quản trị; triển khai hóa đơn điện tử, thanh toán không dùng tiền mặt và giao dịch trực tuyến theo quy định.

- Phối hợp với Phòng Văn hóa - Xã hội và các cơ quan liên quan tổ chức các chương trình tập huấn, đào tạo kỹ năng số cho cán bộ, người lao động; chia sẻ kinh nghiệm, mô hình, giải pháp công nghệ mới hiệu quả trong sản xuất, kinh doanh.

- Hợp tác cung cấp hạ tầng, dịch vụ và giải pháp công nghệ (viễn thông, phần

mềm, IoT...) phục vụ triển khai các nhiệm vụ chuyển đổi số của xã tham gia phát triển, nâng cao chất lượng hạ tầng số trên địa bàn xã, các chỉ tiêu về phát triển hạ tầng liên quan đến doanh nghiệp viễn thông.

- Đề nghị các doanh nghiệp viễn thông (VNPT, Viettel...) căn cứ chức năng, lĩnh vực hoạt động, phối hợp với địa phương đẩy mạnh đầu tư phát triển hạ tầng viễn thông, từng bước triển khai các công nghệ mới theo định hướng của Trung ương, tỉnh, góp phần thực hiện hiệu quả các mục tiêu phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số của xã.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 11/NQ-CP ngày 14 tháng 01 năm 2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung, cập nhật Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung, cập nhật Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22 tháng 12 năm 2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia trên địa bàn xã năm 2026 trên địa bàn xã Tân Lợi năm 2026.

Yêu cầu các cơ quan, đơn vị triển khai thực hiện kịp thời, hiệu quả. Trong quá trình thực hiện, nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị phản ánh về UBND xã (qua phòng Văn hóa - Xã hội) để xem xét, giải quyết./

Nơi nhận:

- UBND thành phố;
- Sở Khoa học và Công nghệ;
- TTĐU, TT HĐND xã;
- CT, các PCT. UBND xã;
- Ủy ban MTTQVN và các đoàn thể xã;
- Các Phòng, Trung tâm thuộc xã;
- Công an xã;
- Trạm Y tế xã;
- Các trường học trên địa bàn xã;
- Các Tổ công nghệ số cộng đồng;
- Lưu: VT, VHXX (H).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Đặng Văn Tiến

PHỤ LỤC
CÁC NHIỆM VỤ TRIỂN KHAI

(Ban hành kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày /5/2026 của UBND xã Tân Lợi)

STT	Nội dung thực hiện	Sản phẩm/kết quả (Kế hoạch/Báo cáo/Văn bản)	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
01	Góp ý tham mưu các cơ chế, chính sách phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo	Văn bản góp ý	Các phòng, đơn vị của xã		Trong năm 2026	Khi có văn bản đề nghị của các sở, ban, ngành
02	Phối hợp triển khai Đề án Chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2025-2030	Các dự án thành phần trong năm 2026 được phê duyệt và triển khai trên địa bàn xã	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các phòng, đơn vị của xã	Trong năm 2026	
03	Phối hợp triển khai mô hình trường học thông minh, lớp học ảo, học liệu số... tạo điều kiện để học sinh, sinh viên tiếp cận công nghệ sớm	Ban hành các chương trình được triển khai	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các phòng, đơn vị của xã	Trong năm 2026	Thực hiện theo triển khai của Sở Giáo dục và Đào tạo
04	Xây dựng chương trình, tổ chức bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng số, kỹ năng phân tích và xử lý dữ liệu, AI cho cán bộ, công chức, viên chức hàng năm để sẵn sàng chuyển đổi môi trường làm việc sang môi trường số	Ban hành các chương trình được triển khai	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các phòng, đơn vị của xã	Trong năm 2026	
05	Phối hợp tổ chức các chương trình đào tạo, bồi dưỡng hằng năm về kỹ năng số, phương pháp sư phạm và ứng dụng AI trong giảng dạy cho đội ngũ giáo viên các cấp	Các chương trình được triển khai và báo cáo kết quả thực hiện	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các phòng, đơn vị của xã	Trong năm 2026	Thực hiện theo triển khai của Sở Giáo dục và Đào tạo

06	Triển khai đô thị thông minh cho xã	Mô hình đô thị thông minh	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các phòng, đơn vị của xã	Trong năm 2026	Triển khai khi có hướng dẫn của sở Khoa học và công nghệ
07	Xây dựng Kế hoạch chuyển đổi số xã Tân Lợi năm 2026 và Kế hoạch chuyển đổi số giai đoạn 2026-2030	Kế hoạch được ban hành	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các phòng, đơn vị của xã	Quý II năm 2026	
08	Triển khai chương trình, kế hoạch của UBND tỉnh về phát động phong trào học tập trên các nền tảng số để trở thành phong trào “học tập số” thường xuyên, liên tục, phổ cập, nâng cao kiến thức về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, kỹ năng số, công nghệ số cơ bản trong cán bộ, công chức và Nhân dân	Chương trình/ Kế hoạch triển khai	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các phòng, đơn vị của xã	Thường xuyên	
09	Cụ thể hóa nhiệm vụ chuyển đổi số, phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo được xác định cụ thể trong chương trình, kế hoạch công tác hằng năm của cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương; đưa ra lộ trình thực hiện và bám sát các mục tiêu Kế hoạch đề ra	Chương trình/ Kế hoạch triển khai	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các phòng, đơn vị của xã	Thường xuyên	
10	Tổ chức ứng dụng trí tuệ nhân tạo dựa trên dữ liệu lớn trong các ngành, lĩnh vực quan trọng trên địa bàn thành phố	Trí tuệ nhân tạo được ứng dụng	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các phòng, đơn vị của xã	Thường xuyên	

11	Hoàn thiện giải pháp kết nối, khai thác, chia sẻ hiệu quả dữ liệu; triển khai các sáng kiến mở dữ liệu phục vụ chuyển đổi số	Hoàn thành kết nối	Phòng Văn hóa - Xã hội	Công an xã, các phòng, đơn vị của xã	Tháng 12/2027	
12	Mỗi cơ quan, đơn vị phải đảm bảo bộ dữ liệu của mình “đúng, đủ, sạch, sống”.	Dữ liệu “đúng, đủ, sạch, sống”	Các phòng, đơn vị của xã		Thường xuyên	
13	Đầu tư phần mềm Trợ lý AI hỗ trợ công việc cho CBCCVC phục vụ các nhiệm vụ quản lý nhà nước	Tạo lập 40 tài khoản trong 12 tháng, 18GB lưu trữ mỗi tháng, 12.600 request, chuyển đổi 2GB tài liệu thành tri thức phục vụ QLNN	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các phòng, đơn vị của xã	Trong năm 2026	
14	Công bố danh mục các bài toán lớn về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số của thành phố, sở, ban, ngành, địa phương để các doanh nghiệp công nghệ số Việt Nam tham gia giải quyết	Các bài toán được công bố trên Cổng TTĐT của xã	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các phòng, đơn vị của xã	Hàng năm	
15	Xây dựng phòng họp đa chức năng	Hoàn thành xây dựng 01 phòng họp đa chức năng phục vụ hoạt động hội họp tại UBND xã	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các phòng, đơn vị của xã	Trong năm 2026	
16	Triển khai giải pháp triển khai nông nghiệp thông minh cho doanh nghiệp, hộ kinh doanh cá thể	Số hóa các hoạt động sản xuất, vùng nguyên liệu và tiêu thụ nông sản; Tăng cường liên kết giữa HTX - Doanh nghiệp và Người dân	Phòng Văn hóa - Xã hội	Phòng Kinh tế; Các phòng, đơn vị của xã	Trong năm 2026	